| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HỒNG NGỰ**<br>**TỈNH ĐỒNG THÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 151/2019/QĐST-HNGĐ | *Hồng Ngự, ngày 29 tháng 7 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 172/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trương Châu T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp 1, xã 2, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc Q, sinh ngày 12 tháng 11 năm 1993.

Địa chỉ: ấp 1, xã 2, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Châu T và chị Nguyễn Thị Ngọc Q .

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Trương Châu T và chị Nguyễn Thị Ngọc Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Anh Trương Châu T được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trương Thị Bảo T1, sinh ngày 25 tháng 01 năm 2016.

+ Chị Nguyễn Thị Ngọc Q không phải cấp dưỡng nuôi con, do anh Trương Châu T tự nguyện không yêu cầu.

+ Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Đã tự thỏa thuận xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trương Châu T và chị Nguyễn Thị Ngọc Q mỗi người chịu 75.000đ án phí ly hôn; anh T tự nguyện chịu thay tiền án phí ly hôn cho chị Q, tổng cộng là 150.000đ; được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số BH/2018/0000832 ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp. Trả lại cho anh Trương Châu T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Nông Phú**